

Số: **2028** /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **12** tháng **11** năm **2015**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen cấp tỉnh thực hiện đến năm 2020, bắt đầu thực hiện năm 2015**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
<b>CV ĐẾN</b>	Số: <b>8666</b>
	Ngày: <b>13/11/15</b>
	Chuyên: <b>Căn cứ</b>

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Thông tư số 18/2010/TT-BKHHCN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ về quỹ gen và Thông tư số 18/2014/TT-BKHHCN ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 18/2010/TT-BKHHCN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ về quỹ gen;

Căn cứ Quy chế quản lý các chương trình đề tài, dự án khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Ngãi ban hành tại Quyết định số 24/2009/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 06/2012/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh và chi ngân sách địa phương năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1267/QĐ-UBND ngày 05/9/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án khung các nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen cấp tỉnh thực hiện trong giai đoạn từ năm 2014 đến năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 832/TTr-SKHHCN ngày 03 tháng 11 năm 2015 về việc phê duyệt triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen cấp tỉnh thực hiện đến năm 2020, bắt đầu thực hiện từ năm 2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt triển khai thực hiện 02 nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen cấp tỉnh thực hiện đến năm 2020, bắt đầu triển khai thực hiện năm 2015, với tổng kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của tỉnh là: 2.939 (Hai nghìn,

chín trăm ba mươi chín) triệu đồng; trong đó, kinh phí năm 2015 là: 297 triệu đồng (dự toán năm 2015 đã bố trí là 70 triệu đồng từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của Sở Khoa học và Công nghệ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2014 về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2015; dự toán năm 2016 bố trí trả nợ khối lượng thực hiện của năm 2015 là 227 triệu đồng) - chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Quyết định này làm cơ sở cho công tác lập, kế hoạch cấp phát và quản lý kinh phí thực hiện nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen, cụ thể:

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn các Cơ quan chủ trì nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen lập dự toán chi tiết theo từng nội dung cụ thể để làm cơ sở thẩm tra, cấp phát, kiểm soát chi và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

b) Ký kết hợp đồng với các tổ chức và cá nhân chủ trì nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý khoa học và công nghệ. Đồng thời, chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan theo dõi, giám sát kiểm tra quá trình triển khai thực hiện và tổ chức đánh giá nghiệm thu kết quả các nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen theo quy định để làm cơ sở cho việc thanh quyết toán kinh phí khi nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen hoàn thành, đảm bảo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức và quyết toán đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Tổ chức và cá nhân chủ trì nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung của nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen theo đúng mục tiêu, nội dung được phê duyệt, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ.

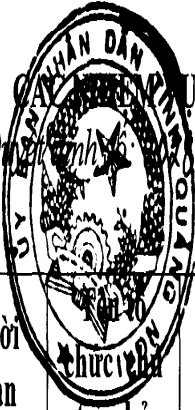
**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4:** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Thủ trưởng các sở, ban ngành liên quan, các tổ chức và cá nhân chủ trì nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- CT, PCT (VX) UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP (VX), CBTH;
- Lưu: VT, VHXX.qn1048

KT CHỦ TỊCH  
BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI  
  
Lê Quang Thích



**PHỤ LỤC**

**PHƯƠNG ÁN BẢO TỒN NGUỒN GEN CẤP TỈNH TRIỂN KHAI BẮT ĐẦU TỪ NĂM 2015**

(Kèm theo Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

Số T T	Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Chức vụ, tri, chủ nhiệm nhiệm vụ	Mục tiêu và nội dung chủ yếu	Tổng kinh phí thực hiện	Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ					
						Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	Nhiệm vụ: "Tuyển chọn, nuôi lưu giữ, bảo tồn nguồn gen giống gà H're Quảng Ngãi".	24 tháng	- Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học và công nghệ Quảng Ngãi  - KS. Lê Thị Quỳnh Trang	<p><b>* Mục tiêu lâu dài:</b> - Tuyển chọn, nuôi lưu giữ, bảo tồn nguồn gen giống gà H're Quảng Ngãi.</p> <p><b>* Mục tiêu cụ thể:</b> - Nuôi lưu giữ, bảo tồn ổn định đàn gà H're thuần chủng với qui mô 130 con gà mái và 20 con gà trống. - Cung cấp gà H're giống có chất lượng phục vụ phát triển chăn nuôi, cung cấp sản phẩm thịt cho thị trường.</p> <p><b>* Nội dung:</b> - Khảo sát, tuyển chọn đàn giống ban đầu: Tuyển chọn 250 con gà H're (200kg gà thịt, gồm 200 con mái và 50 con trống) từ các hộ nuôi gà H're ở các huyện miền núi Quảng Ngãi; - Chăm sóc nuôi dưỡng và nhân giống: +Nuôi theo hình thức bán thả, làm chuồng</p>	Tổng kinh phí: 559 từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ cấp tỉnh.	20	423	116	-	-	-

Số T T	Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Tên tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ	Mục tiêu và nội dung chủ yếu	Tổng kinh phí thực hiện	Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ					
						Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
				<p>đẻ gà ngủ, đẻ với mật độ tối đa 5 con/m<sup>2</sup>, vườn thả tối thiểu 3m<sup>2</sup>/con;</p> <p>+ Nuôi trên nền chuồng bằng đệm lót vi sinh;</p> <p>+ Tuyển chọn lại đàn giống ban đầu;</p> <p>+ Giao phối cho sinh sản và tuyển chọn lại đàn gà H're thuần chủng 150 con (130 con mái và 20 con trống);</p> <p>- Lưu giữ, bảo tồn: Ổn định đàn gà H're thuần chủng với qui mô 130 mái, 20 trống từ năm 2018 trở đi.</p>							
1	Nhiệm vụ: "Nghiên cứu lưu giữ, bảo tồn nguồn gen giống cây quế bản địa Trà Bồng tại Quảng Ngãi và	60 tháng	- Chi cục Lâm nghiệp Quảng Ngãi  - KS. Trần Kim Ngọc	<p><b>*Mục tiêu lâu dài:</b> Bảo tồn, lưu giữ nguồn gen giống cây quế bản địa Trà Bồng tại Quảng Ngãi, tạo nguồn giống ổn định có chất lượng cao phục vụ cho sản xuất tại địa phương, góp phần làm giàu quỹ gen giống quế đặc sản có giá trị kinh tế cao tại tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p><b>*Mục tiêu cụ thể:</b> - Tuyển chọn cây giống quế bản địa Trà Bồng trên 10 năm tuổi có nhiều đặc tính trội (200 cây trội) để thu hái hạt, nhân giống cung cấp cây giống tốt cho việc xây dựng rừng</p>	2.380	277	925	377	323	260	218
				<p>Từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ cấp tỉnh.</p> <p>(Trong đó: dự toán năm 2015 bố trí là 50 triệu đồng, dự toán</p>							

Số T T	Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Tên tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ	Mục tiêu và nội dung chủ yếu	Tổng kinh phí thực hiện	Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ					
						Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
	đánh giá kết quả bảo tồn”.			<p>giống quế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng rừng giống cây quế bản địa Trà Bồng (10 ha) phục vụ bảo tồn nguồn gen cây quế đặc sản có giá trị kinh tế cao tại Quảng Ngãi. Theo dõi, đánh giá lựa chọn cá thể có nhiều đặc tính trội, nhân giống cung cấp nguồn cây giống tốt cho sản xuất.</li> <li>- Đánh giá kết quả bảo tồn nguồn gen giống cây Quế bản địa Trà Bồng giai đoạn 2015-2020, kiến nghị đề xuất triển khai trong giai đoạn tiếp theo.</li> </ul> <p><b>* Nội dung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều tra, tuyển chọn cây giống quế bản địa Trà Bồng (200 cây trội).</li> <li>- Ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật để nhân giống cây Quế bản địa Trà Bồng.</li> <li>- Xây dựng vùng trồng chuyên canh nhằm lưu giữ, bảo tồn và đánh giá kết quả bảo tồn nguồn gen giống Quế bản địa Trà Bồng tại Quảng Ngãi (rừng quế, 10 ha).</li> <li>- Tập huấn nâng cao nhận thức, năng lực cho</li> </ul>		năm 2016 bố trí trả nợ khối lượng thực hiện của năm 2015 là 227 triệu đồng)					

Số T T	Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Tên tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ	Mục tiêu và nội dung chủ yếu	Tổng kinh phí thực hiện	Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ						
						Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	
				<p>người dân địa phương và những người tham gia thực hiện nhiệm vụ về lưu giữ, bảo tồn nguồn gen giống cây quế bản địa Trà Bồng (01 ngày, 30 người).</p> <p>- Tập huấn kỹ thuật thu hái bảo quản giống (hạt), kỹ thuật trồng chăm sóc, quản lý nguồn giống cây trội và rừng giống quế (02 ngày, 30 người).</p> <p>- Tổ chức Hội thảo khoa học về kết quả bảo tồn nguồn gen giống cây quế bản địa Trà Bồng.</p>								
<b>Tổng cộng kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh hỗ trợ:</b>						<b>2.939</b>	<b>297</b>	<b>1.348</b>	<b>493</b>	<b>323</b>	<b>260</b>	<b>218</b>

**Tổng cộng:**

- 02 nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen cấp tỉnh thực hiện đến năm 2020, bắt đầu thực hiện từ năm 2015.
- Tổng kinh phí thực hiện từ ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ cấp tỉnh là: 2.939 triệu đồng;  
Trong đó: Ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ các năm là:  
+ Năm 2015: 297 triệu đồng, (dự toán năm 2015 bố trí là 70 triệu đồng, dự toán năm 2016 bố trí trả nợ khối lượng thực hiện của năm 2015 là 227 triệu đồng);  
+ Năm 2016: 1.348 triệu đồng; Năm 2017: 493 triệu đồng; Năm 2018: 323 triệu đồng; Năm 2019: 260 triệu đồng; Năm 2020: 218 triệu đồng.